**BẢNG TỔNG HỢP CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP KHÓA ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng của Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng)*

**Tên ngành, nghề: Hướng dẫn du lịch**

**Mã ngành, nghề: 6810103**

**Trình độ đào tạo:** Cao đẳng

**Hình thức đào tạo**: Chính quy-Niên chế

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;

**Thời gian đào tạo:** 2,5 năm; 5 học kỳ

**1. Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân Hướng dẫn du lịch có năng lực tổ chức thực hiện chương trình du lịch và phục vụ khách theo các chương trình du lịch: chuẩn bị và tổ chức thực hiện chương trình; xây dựng bài thuyết minh và thực hiện thuyết minh; quản lý đoàn khách và hướng dẫn tham quan; có khả năng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch; có phẩm chất chính trị, có đạo đức, tư cách tốt, yêu nghề; có sức khỏe tốt, có khả năng sáng tạo thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế đảm bảo nâng cao chất lượng dịch vụ; có khả năng tự làm việc, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**- Kiến thức:**

+ Trình bày được những kiến thức về lịch sử, văn hóa, địa lý, tuyến điểm du lịch trong hoạt động tổ chức tham quan.

+ Xác định được các bước xây dựng bài thuyết minh.

+ Trình bày được các bước hướng dẫn tham quan tại điểm, trên tuyến.

+ Mô tả được quy trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch.

+ Gải thích được các bước xây dựng và quản lý điều hành chương trình du lịch.

+ Thông hiểu những quy định về thủ tục xuất nhập cảnh.

+ Xác định được cách thiết lập và duy trì mối quan hệ với các đối tác, chăm sóc khách hàng.

**- Kỹ năng:**

+ Vận dụng kiến thức về lịch sử, văn hóa, địa lý, tuyến điểm du lịch trong xây dựng bài thuyết minh và thuyết minh cho khách theo chương trình du lịch cụ thể.

+ Xây dựng được bài thuyết minh theo chương trình du lịch phù hợp với nhu cầu của khách.

+ Thực hiện hướng dẫn tham quan tại điểm và trên tuyến theo đúng quy trình.

+ Tổ chức thực hiện chương trình du lịch theo trình tự các bước: Nhận bàn giao chương trình du lịch; Chuẩn bị thực hiện chương trình du lịch; Tổ chức đón và tiễn khách; Tổ chức phục vụ khách theo chương trình (thuyết minh, lưu trú, tham quan, ăn uống, vui chơi giải trí.....); Xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh;Tổng kết, đánh giá và giải quyết các công việc sau chuyến đi.

+ Thiết lập và duy trì mối quan hệ với các đối tác, chăm sóc khách hàng.

+ Tổ chức thành công các hoạt động hoạt náo trong quá trình thực hiện chương trình du lịch.

+ Giao tiếp hiệu quả với đồng nghiệp, đối tác và khách du lịch.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc.

+ Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ của VN

**- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Chấp nhận áp lực công việc, thích nghi với môi trường làm việc thường xuyên có sự thay đổi.

+ Tôn trọng khách hàng, quan tâm chăm sóc và thuyết phục được khách hàng.

+ Hợp tác với đồng nghiệp và đối tác.

+ Trung thực, chủ động khắc phục khó khăn trong công việc.

+ Linh hoạt trong xử lý tình huống

+ Trau dồi kiến thức, học hỏi tích lũy kinh nghiệm

+ Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm

**- Kiến thức pháp luật, phẩm chất chính trị theo quy định chung**

+ Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức, trách nhiệm công dân, văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật.

+ Thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong hoạt động kinh doanh du lịch.

+ Tuân thủ và thực hiện theo Luật du lịch.

+ Thực hiện nội quy, quy định của doanh nghiệp.

+ Có đạo đức tốt, yêu nghề và lương tâm nghề nghiệp; sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc.

**3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng đảm nhiệm các vị trí công việc sau:

+ Hướng dẫn viên/thuyết minh viên tại điểm tham quan,

+ Hướng dẫn viên địa phương,

+ Hướng dẫn viên toàn tuyến,

+ Trưởng nhóm hướng dẫn viên,

+ Quản lý nghiệp vụ hướng dẫn

+ Nhân viên chăm sóc khách hàng,

+ Trưởng bộ phận hướng dẫn

tại các các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, các điểm tham quan như các điểm di tích lịch sử văn hóa, các bảo tàng, nhà trưng bày, triển lãm..., các cơ quan tổ chức liên quan hoạt động du lịch.

**4. Khối lượng kiến thức, kỹ năng và thời lượng:**

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 2.295 giờ (tương đương 90 tín chỉ).

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 450 giờ (tương đương 20 tín chỉ), chiếm 22% của khóa học.

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.845 giờ (tương đương 70 tín chỉ), chiếm 78% của khóa học.

- Khối lượng lý thuyết: 710 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1506 giờ.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH, MĐ, HP** | **Tên mô đun, môn học** | **Số tín chỉ** | **Tổng số** |
| I | Các môn học chung | **20** | **450** |
| MH 01 | Chính trị | 5 | 90 |
| MH 02 | Pháp luật | 2 | 30 |
| MH 03 | Giáo dục thể chất | 2 | 60 |
| MH 04 | Giáo dục quốc phòng an ninh | 4 | 75 |
| MH 05 | Tin học | 3 | 75 |
| MH 06 | Tiếng Anh cơ sở | 4 | 120 |
| II | **Các môn học, mô đun đào tạo nghề** | **70** | **1845** |
| **II.1** | **Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở** | **9** | **135** |
| MH 07 | Tổng quan du lịch | 2 | 30 |
| MH 08 | Giao tiếp trong du lịch | 3 | 45 |
| MH 09 | Marketing du lịch | 2 | 30 |
| MH 10 | Bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững | 2 | 30 |
| **II.2** | **Các môn học, mô đun chuyên môn nghề** | **61** | **1710** |
| MH 11 | Đại cương lịch sử Việt Nam | 4 | 60 |
| MH 12 | Cơ sở văn hóa Việt Nam | 4 | 60 |
| MH 13 | Di tích kiến trúc nghệ thuật Việt Nam | 3 | 45 |
| MH 14 | Tuyến điểm du lịch Việt Nam | 5 | 75 |
| MH 15 | Văn hóa ẩm thực | 3 | 45 |
| MH 16 | Các dân tộc Việt Nam | 3 | 45 |
| MĐ 17 | Tiếng Anh giao tiếp | 2 | 60 |
| MĐ 18 | Tiếng Anh chuyên ngành hướng dẫn du lịch | 4 | 120 |
| MĐ 19 | Xây dựng chương trình du lịch | 4 | 120 |
| MĐ 20 | Xây dựng bài thuyết minh | 4 | 120 |
| MĐ 21 | Hướng dẫn tham quan | 6 | 180 |
| MĐ 22 | Tổ chức thực hiện chương trình du lịch | 3 | 90 |
| MĐ 23 | Tổ chức hoạt náo | 2 | 60 |
| MĐ 24 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn tại cơ sở 1 | 7 | 315 |
| MĐ 25 | Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn tại cơ sở 2 | 7 | 315 |
| **Tổng cộng** | | **90** | **2295** |

5. Văn bằng cấp sau tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp cao đẳng